

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỀN 4

#### PHẨM NHẬP BẤT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỐ HIỀN HẠNH NGUYỆN (Phân 4)

Bấy giờ, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, cùng với vô lượng chúng Đại Bồ-tát đồng hành và các thần Kim cang thường thị vệ, từ lâu gác Thiện trụ đi ra; vì tất cả thế gian thị hiện thân của các vị thần có oai lực lớn như: Thần Túc hành, từ lâu đã phát thệ nguyện vững chắc cúng dường chư Phật, thần Chủ địa nhớ đại nguyện xưa, thích luôn được nghe chánh pháp, không gián đoạn; thần Chủ thủy, dùng tình thương sâu xa thanh tịnh, làm trang nghiêm pháp giới để toàn thể chúng sinh được thấm nhuần; thần Chủ hỏa, có ánh sáng của oai lực trí tuệ chiếu khắp; thần Chủ phong, có sự trang nghiêm ở trên đầu nhờ đội mao bằng ma-ni báu; thần Chủ phương, dùng nghi thức khác nhau chiếu sáng mươi phương; thần Chủ đêm, chuyên cần diệt trừ bóng tối vô minh; thần Chủ ngày, chuyên tâm mở bày mặt trời trí của Như Lai; thần Chủ không, làm trang nghiêm khắp hư không pháp giới; thần Chủ biển, luôn chuyên cần, dùng phương tiện cứu vớt chúng sinh ra khỏi biển sinh tử; thần Chủ núi, thường xuyên tích tập vô số căn lành thù thắng, vượt qua giới hạn của tâm, hướng đến Nhất thiết trí; thần Chủ sông, phát đại thệ nguyện, tuân tự độ chúng sinh và khen ngợi chư Phật, dũng mãnh không biết mỏi mệt; thần Chủ thành, chuyên cần giữ gìn thành trì tâm Bồ-đề của tất cả chúng sinh. Ngoài ra, các đại Long vương cũng thường xuyên bảo vệ, giữ gìn tất cả chúng sinh; các Dạ-xoa vương cũng thường xuyên bảo vệ sự thành tựu Nhất thiết trí, Càn-thát-bà vương cũng thường giúp chúng sinh tăng trưởng niềm vui; Cưu-bàn-trà vương cũng thường xuyên diệt trừ sự đói khát của tất cả ngã quỷ; Ca-lâu-la vương cũng thường xuyên nguyện tế độ tất cả chúng sinh ra khỏi biển sinh tử; A-tu-la vương nguyện cho các chúng sinh đều được thành tựu thần lực của Như Lai, vượt khỏi thế gian; Ma-hầu-la-già vương thì cung kính cúi đầu, muốn được thấy những công đức của chư Phật; các Đại Thiên vương thì chán ngán sinh tử, thường thích chiêm ngưỡng tướng tốt của chư Phật; các đại Phạm vương thì tôn trọng Đức Phật, cung kính cúng dường, tán dương khen ngợi. Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng chúng Đại Bồ-tát và các vị chủ thế giới với hình sắc khác nhau, oai đức trang nghiêm vây quanh trước sau; từ trụ xứ của mình, cùng nhau đến chỗ Đức Phật, đi nhiều bên phải Phật vô lượng vòng và dâng các lể vật cúng dường; cúng dường xong, đánh lê lui, vòng bên phải ra rồi đi đến phương Nam.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, nương vào oai lực Phật, trông thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng các Đại Bồ-tát và các vị chủ thế giới, chúng hội thật là trang nghiêm, oai đức tự tại, đủ các loại thần thông, từ rồng Thệ-đa bình thản ra đi như vậy; Tôn giả suy nghĩ: “Nay ta sẽ cùng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đến phương Nam”. Nghĩ vậy rồi, Tôn giả Xá-lợi-phất cùng với sáu mươi Tỳ-kheo và quyến thuộc trước sau vây quanh rời trú xứ

của mình, đến chỗ Đức Phật. Đến nơi, đánh lê, nhất tâm chiêm ngưỡng và xin phép Phật. Được Đức Thế Tôn đồng ý, mọi người nhiễu phía phải Phật ba vòng làm lễ rồi ra đi. Số các thầy Tỳ-kheo cùng đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi này đều là những vị được Tôn giả Xá-lợi-phất hóa độ, xuất gia chưa bao lâu và cùng ở một chỗ. Những vị ấy là: Tỳ-kheo Hải Giác, Tỳ-kheo Diệu Đức, Tỳ-kheo Phước Quang, Tỳ-kheo Đại Bi, Tỳ-kheo Điện Đức, Tỳ-kheo Tịnh Hạnh, Tỳ-kheo Thiên Đức, Tỳ-kheo Thật Tuệ, Tỳ-kheo Phạm Thắng, Tỳ-kheo Tích Tuệ..., đủ sáu mươi vị như thế. Các vị này, từ thời quá khứ, đã từng cúng dường chư Phật, trồng căn lành sâu chắc, có thể hiểu rõ được các pháp sâu xa, niềm tin vững chắc, đạt đến thanh tịnh bậc, chí nguyện rộng lớn bằng cảnh giới Phật, tu hành đúng đắn giáo pháp của Phật và có khả năng biết rõ hết bản tính của các pháp, có thể tạo lợi ích lớn để thành tựu chúng sinh, luôn chuyên cần thích thú cầu công đức của chư Phật. Các vị ấy đều do Đồng tử Văn-thù-sư-lợi giáo hóa.

Trong lúc dẫn các Tỳ-kheo đi trên đường, Tôn giả Xá-lợi-phất nhìn khắp chúng rồi nói với Giác Hải: Ông nên quán sát thân tướng tốt thanh tịnh, trang nghiêm của ngài Văn-thù-sư-lợi mà chư Thiên và loài người không thể nghĩ bàn được. Ông nên quán sát ánh hào quang tròn sáng của ngài Văn-thù-sư-lợi, chiếu khắp mươi phương, có năng lực làm cho chúng sinh sinh tâm hoan hỷ. Ông nên quán sát lưới ánh sáng do Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi phóng ra, nó vi diệu trang nghiêm, trừ diệt vô lượng khổ não của chúng sinh. Ông nên quán sát chúng hội oai đức của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, là những vị Bồ-tát có căn lành thâu nhận từ xưa. Ông nên quán sát con đường mà đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đi, mỗi bên rộng tám bước, sạch sẽ bằng phẳng, được trang nghiêm bằng các báu. Ông nên quán sát chỗ ở của đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, mươi phương xung quanh thường có đạo tràng hiển hiện trang nghiêm, tùy thuận biến chuyển. Ông nên quán sát con đường mà đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đi, đầy đủ vô lượng phước đức trang nghiêm; hai bên đều có kho tàng ngầm, tự nhiên sinh ra nhiều loại châu báu. Ông nên quán sát đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nhờ căn lành cúng dường chư Phật đời trước, nên tùy theo chỗ ở của đại Bồ-tát mà có nhiều loại cây báu; trong những cây ấy đều có kho báu mở cửa tuôn ra các thứ trang nghiêm. Ông nên quán sát đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi dù ở bất cứ nơi nào cũng đều được các vị chủ thế giới tuôn mây, mưa và các vật bày la liệt khắp nơi để cung đường. Ông nên quán sát đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, mỗi khi chư Phật trong mươi phương chuẩn bị thuyết pháp, đều phóng ra ánh sáng từ lông trăng giữa chân mày chiếu đến thân đại Bồ-tát thì nhập vào trên đỉnh.

Khi nghe Xá-lợi-phất đã tán dương, khen ngợi nêu bày diễn nói về đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi có đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm như thế; các Tỳ-kheo sau khi nghe được như vậy, tâm ý thanh tịnh, tin hiểu vững chắc, vui vẻ phấn khởi, không tự kềm chế, thân thể sáng khoái, các căn tươi nhuận, dứt sạch cầu nihilm, buôn khổ được trừ, thường gặp các Đức Phật, thường nghe chánh pháp, hồi hương cầu về trí Nhất thiết trí, thành tựu căn lành vô ngại của Bồ-tát, được vô lượng các sức của Bồ-tát, phát sinh đại Bi viên mãn vô tận, phát vô biên thệ nguyện rộng lớn, nhập sâu vào các độ, đạt đến bờ cứu cánh, biến Phật mươi phương đều hiện hữu, có niềm tin yêu chắc chắn đối với cảnh giới Phật. Các vị ấy liền thưa với Tôn giả Xá-lợi-phất: “Cúi xin Hòa thượng, hướng dẫn cho chúng con, được thân cận với bậc trượng phu thù thắng đặc biệt ấy”. Khi đó, Tôn giả Xá-lợi-phất cùng mọi người đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, đến nơi Tôn giả đánh lê thưa: Thưa Nhân giả! Các vị Tỳ-kheo này xin được hầu hạ Đại sĩ.

Bấy giờ, giữa vô lượng Bồ-tát thần thông tự tại và đại chúng cùng nhiều uyển

thuộc của họ vây quanh; Đồng tử Văn-thù-sư-lợi như Tượng vương quay đầu, nhìn các Tỳ-kheo. Cùng lúc ấy, các Tỳ-kheo chắp tay cúi đầu lạy sát chân, cung kính, thưa: “Cúi xin Đại Thánh Văn-thù-sư-lợi, Hòa thượng Xá-lợi-phất cùng Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni chứng tri! Hôm nay, chúng con được gặp bậc trượng phu Đại sĩ tối thắng, hầu cận lễ bái, tin tưởng quý kính. Chúng con đem hết những cẩn lành hôm nay và những cẩn lành phước trí thời quá khứ tu tập được, cầu nguyện, để cho chúng con đạt được sắc thân, tướng tốt, âm thanh tự tại và tất cả công đức đầy đủ như Đại sĩ.”

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu Thiện nam, tín nữ nào, tâm không nhảm chán, thành tựu mươi pháp hướng đến Đại thừa; thì đối với cảnh giới cứu cánh của Như Lai Lại có khả năng sớm thâm nhập được, huống là quả vị Bồ-tát. Mươi pháp ấy là:

1. Bằng tâm rộng lớn thân cận cúng dường các Đức Như Lai, không biết chán.
2. Tích tập những thành tựu về tất cả cẩn lành trọn vẹn không thoái chuyển, tâm không biết chán.
3. Chuyên cầu tất cả chánh pháp của chư Phật, tâm không biết chán.
4. Chuyên cần thực hành tất cả Ba-la-mật thù thắng của Bồ-tát, tâm không biết chán.
5. Tu tập trọn vẹn tất cả những Tam-muội sâu xa của Bồ-tát, tâm không biết chán.
6. Tuần tự thể nhập vào tất cả các pháp đang lưu chuyển trong ba đời, tâm không biết chán.
7. Trang nghiêm tất cả các cõi trong mươi phương đều thanh tịnh, tâm không biết chán.
8. Giáo hóa, điều phục và làm cho tất cả chúng sinh đều được thành thực, tâm không biết chán.
9. Trải qua nhiều kiếp, thực hành hạnh Bồ-tát, khấp cả các cõi, tâm không biết chán.
10. Vì muốn làm cho tất cả chúng sinh được thành thực, nên tu tập tất cả các môn Ba-la-mật nhiều như số cực vi trần trong tất cả cõi, thành tựu viên mãn mươi Lực của Như Lai; tuần tự như thế, vì tất cả chúng sinh thành tựu tất cả trí lực của Như Lai, mà tâm không biết chán.

Các vị nên biết! Nếu có thiện nam tín nữ nào, thành tựu được đức tin vững chắc, phát mươi loại tâm không mệt mỏi này, thì vị ấy có khả năng trưởng dưỡng tất cả cẩn lành, xả bỏ tất cả sự lưu chuyển của sinh tử, vượt trên tất cả thế gian, không rơi vào quả vị Thanh văn và Bích-chi-phật, thành tựu tất cả các chủng tính của Như Lai, đầy đủ đại nguyện thanh tịnh của Bồ-tát, tích tập toàn thể các công đức của Như Lai, tu hành tất cả hạnh của các Bồ-tát, đạt được lực vô sở úy của Như Lai, phá trừ chúng ma và ngoại đạo, diệt trừ hết những tập khí phiền não, nhập vào hàng Bồ-tát, gần với quả vị của Như Lai.

Ngay sau khi nghe pháp này, các Tỳ-kheo đồng chứng được Tam-muội rộng lớn gọi là Kiến nhất thiết phật cảnh giới vô ngại nhãn. Nhờ sức oai thần của Tam-muội ấy, nên thấy được hết thảy chư Phật Như Lai và chúng hội đạo tràng của các vị ở khấp mươi phương; cũng thấy được tất cả chúng sinh trong những thế giới ấy với từng chủng loại khác nhau; cũng thấy được tất cả sự đồng dị, nhiễm tịnh, sai biệt, của những thế giới ấy; cũng thấy được hết vô số cực vi trần tướng khác nhau nơi các thế giới ấy, cũng thấy được cung điện của tất cả chúng sinh đã ở trong các thế giới ấy, với sự trang nghiêm khác nhau, thành tựu khác nhau, sử dụng khác nhau, nhiều loại vật dụng riêng tư, khác

nhau. Và nghe Đức Phật nói cõi ấy, dùng vô lượng âm thanh diễn thuyết các pháp với đủ các loại danh, các loại câu chương, giải thích từ ngữ, danh tự, tánh tướng bí mật đều có thể hiểu rõ; cũng có thể quán sát về tâm, hạnh, căn, dục mỗi mỗi đều khác nhau của toàn thể chúng sinh trong thế giới ấy; cũng có khả năng ghi nhớ việc của mười loại sinh nơi toàn thể chúng sinh trong quá khứ và vị lai trong thế giới ấy; cũng có thể nhớ sự việc trong mười kiếp ở quá khứ vị lai, trong thế giới ấy; cũng có thể nhớ lại mười bảy sinh sự, mười thành Chánh giác, mười chuyển pháp luân, mười chủng thần thông, mười chủng ký tâm, mười chủng giáo giới; mười chủng thuyết pháp, mười chủng biện tài của các Đức Như Lai ấy. Lại nữa, nhờ chứng được lực của Tam-muội này, nên ngay lúc ấy, đạt được mười ngàn tâm Bồ-đề chân thật, thành tựu mười ngàn Tam-muội sâu xa, đầy đủ mười ngàn Ba-la-mật, viên mãn mười ngàn trí tuệ ánh sáng, phát sinh mười ngàn thần lực tự tại. Nhờ đạt được sự trang nghiêm, bằng uy lực vô ngại và nhiều oai thần từ Tam-muội của Bồ-tát như thế, nên thân tâm của các vị ấy đều sáng khoái diệu kỳ, tăng trưởng niềm tin yêu, an trụ nơi tâm Bồ-đề kiên cố bất động.

Khi ấy, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, an trụ trọn vẹn vào thăng hạnh Phổ hiền, công đức vi diệu, hết mực an lành; rồi khuyến khích các thầy Tỳ-kheo, để cho các vị ấy cũng an trụ nơi hạnh Phổ hiền thù thăng; nhập hạnh thù thăng xong, lại nhập vào biển nguyện rộng lớn sâu xa; nhập vào biển nguyện rồi, thì thành tựu toàn thể đại nguyện sâu xa; vì biển đại nguyện đã được thành tựu, nên tâm được thanh tịnh; tâm thanh tịnh nên thân thanh tịnh; thân thanh tịnh nên thân nhẹ lợi danh, thân nhẹ lợi danh thì được thần thông rộng lớn không thoái chuyển; nhờ được đại thần thông như thế, cho nên không rời Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nữa bước, ở chỗ các Đức Như Lai, trong tất cả thế giới khắp mười phương, đều hiện thân mình, thành tựu trọn vẹn tất cả pháp Phật.

Khuyến khích các Tỳ-kheo phát tâm vô thượng Bồ-đề xong, bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi lần lượt đi đến phương Nam, vượt qua xóm làng thành ấp, đến thành Phước sinh, trú ở phía Đông thành, trong rừng Sa-la, nơi tháp miếu lớn, có cờ phướn trang nghiêm; nơi mà xưa kia, chư Phật đã từng an trú, để giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh. Và cũng là nơi, mà từ xa xưa Đức Thế Tôn Tỳ-lô-giá-na đã xả bỏ vô lượng những thứ khó bỏ để thực hành hạnh Bồ-tát. Thế nên rừng này được gọi là Phổ Văn Vô Lượng Phật Sát, thường được các chúng Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân cùng cung kính cúng dường. Khi đến rừng này rồi, ở đấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và các quyến thuộc ngồi nơi tòa Sư tử, diễn thuyết giáo pháp tên là Phổ chiếu pháp giới viên mãn ánh sáng cùng với trăm vạn ức Na-do-tha giáo pháp khác. Khi thuyết giảng kinh này cho quyến thuộc, có vô lượng trăm ngàn ức Na-do-tha các đại Long vương và quyến thuộc, được nghe pháp này, rồi nhảm chán thân rồng, lại rất mến mộ công đức của Phật, nên đều bỏ thân rồng, mà sinh vào cõi chư Thiên và loài người. Một vạn rồng được khôn thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề. Lại có vô lượng, vô số chúng sinh cũng được thành thực nơi ba thừa.

Bấy giờ, người ở thành Phước sinh nghe Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đang ở nơi đại tháp miếu, có cờ phướn trang nghiêm trong rừng Sa-la, họ đều ra khỏi thành để đến chỗ Bồ-tát. Trong ấy, có vị Uu-bà-tắc tên Đại Tuệ cùng năm trăm quyến thuộc của mình đó là Uu-bà-tắc Tu-đạt-đa, Uu-bà-tắc Bảo Đức, Uu-bà-tắc Viên Quang, Uu-bà-tắc Danh Xưng Thiên, Uu-bà-tắc Nguyệt Cát Tường, Uu-bà-tắc Nguyệt Hỷ, Uu-bà-tắc Nguyệt Trí, Uu-bà-tắc Đại Trí, Uu-bà-tắc Hiền Hộ, Uu-bà-tắc Hiền Cát Tường... Các Uu-bà-tắc như vậy tuần tự cùng đi đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi. Đến nơi, mọi người đánh lể sát

chân, đi quanh bên phải ba vòng rồi lui ngồi một bên.

Lại có Uú-bà-di tên Đại Tuệ và năm trăm quyến thuộc, đó là Uú-bà-di Diệu Viên Quang, Uú-bà-di Phạm Đức, Uú-bà-di Cát Tường, Uú-bà-di Diệu Kiên, Uú-bà-di Hiền Quang, Uú-bà-di Hiền Cát Tường, Uú-bà-di Nguyệt Quang, Uú-bà-di Tinh Tú Quang, Uú-bà-di Hiền Đức, Uú-bà-di Diệu Nhã... Mọi người như vậy tuân tự cùng đi đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi. Đến nơi, mọi người đánh lẽ sát chân, đi quanh bên phải ba vòng rồi lui ra ngồi một bên.

Lại có Đồng tử, tên là Thiện Tài, cùng quyến thuộc gồm năm trăm người, đó là Đồng tử Thiện Cẩm, Đồng tử Thiện Giới, Đồng tử Thiện Oai Nghi, Đồng tử Thiện Hạnh, Đồng tử Thiện Tư Duy, Đồng tử Thiện Trí, Đồng tử Thiện Tuệ, Đồng tử Thiên nhã, Đồng tử Thiện Kiên, Đồng tử Thiện Quang... Những đồng tử ấy, cùng nhau đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi. Đến nơi, mọi người đánh lẽ sát chân, đi quanh bên phải ba vòng rồi lui ra ngồi một bên.

Lại có Đồng nữ, tên Diệu Hiền cùng với năm trăm quyến thuộc; đó là Đồng nữ Đại Tuệ, Đồng nữ Thiện Hiền, Đồng nữ Đoan Nghiêm Diện, Đồng nữ Kiên Thiện Tuệ, Đồng nữ Cát Tường Hiền, Đồng nữ Cát Tường Trí, Đồng nữ Cúng Đường Đức, Đồng nữ Cát Tường Viên Quang, Đồng nữ Diệu Giác... Những đồng nữ ấy, cùng nhau đến chỗ Đồng tử Văn-thù-sư-lợi. Đến nơi, mọi người đánh lẽ sát chân, đi quanh bên phải ba vòng, rồi lui ra ngồi một bên.

Biết người ở thành Phước sinh đã đến đông đủ; bấy giờ, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi mới quán sát khắp chúng hội, theo sở thích của họ, Bồ-tát dùng thần lực hiện thân tự tại, oai quang sáng rực chiếu khắp đại chúng. Dùng sức đại Từ, làm cho toàn thể chúng hội đều được an ủn tươi mát và vui sướng. Dùng sức đại Bi, phát khởi tâm thuyết giáo pháp, làm cho tất cả đều được thành tựu. Dùng sức đại trí, làm cho họ được khai ngộ, diệt trừ tất cả tâm cầu uế phiền não. Dùng biện tài vô ngại, diễn thuyết pháp Phật sâu xa rộng lớn. Đồng thời, Bồ-tát cũng quán sát Thiện Tài xem vì nhân duyên gì mà có được tên này. Và được biết rằng, lúc đồng tử này mới vào thai, trong nhà ấy tự nhiên xuất hiện lầu gác bằng bảy báu, dưới lầu gác này có bảy kho ngầm, trên kho ấy sinh bảy mỏ báu là: Kim, ngân, lưu ly, pha lê, xích châu, xa cừ, mã não. Đồng tử, Thiện Tài ở trong thai mười tháng, về sau sinh ra, hình thể đoan nghiêm, các chi đầy đặn. Kho báu này dọc ngang trên dưới mỗi mặt đều bảy khuỷu tay, bỗng nhiên khai mở, ánh sáng rực rỡ, gia tộc nội ngoại nhìn hoài không chán. Cũng trong nhà này, tự nhiên có năm trăm bảo khí bằng tạp báu kỳ lạ, mỗi cái đều được chứa đầy một vật gì đấy. Đó là trong bảo khí Kim cương thì chứa đầy các loại hương; trong bảo khí hương chứa đầy các loại y phục; trong bảo khí Mỹ ngọc, chứa đầy thức ăn uống; trong bảo khí ma-ni, chứa đầy các báu; bảo khí hoàng kim chứa đầy bạc; trong bảo khí bạch ngân chứa đầy vàng; trong bảo khí vàng bạc chứa đầy lưu ly; trong bảo khí lưu ly, chứa đầy vàng, bạc và ma-ni bảo, trong bảo khí pha lê chứa đầy xa cừ, trong bảo khí xa cừ, chứa đầy pha lê; trong bảo khí mã não, chứa đầy xích châu; trong bảo khí xích châu, chứa đầy mã não; trong bảo khí tinh tràng ma-ni, chứa đầy thủy tinh ma-ni, chứa đầy tinh tràng ma-ni. Có năm trăm loại bảo khí như thế tự nhiên xuất hiện. Cũng trong nhà ấy, bỗng nhiên các cửa cải quý báu và các vật dụng riêng tư tuôn xuồng như mưa, làm tất cả các kho tàng đều đầy ắp. Do sự việc này nên cha mẹ, bà con và thầy khéo xem tướng cùng đặt tên cho đứa bé là Thiện Tài. Bồ-tát còn biết, vị đồng tử này, đã từng cúng dường chư Phật ở quá khứ; đã trồng cẩn lành sâu chắc; tin hiểu rộng rãi, thường thích thân cận các Thiện tri thức; cả thân,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

ngữ, ý nghiệp đều thanh tịnh; dũng mãnh, tinh tấn, tu đạo Bồ-tát thanh tịnh, cầu Nhất thiết trí, trở thành pháp khí của Phật, tâm và hành thanh tịnh giống như hư không.

Quán sát tướng thù thắng của Đồng tử Thiện Tài rồi, bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi vui vẻ mỉm cười an ủi hướng dẫn và diễn thuyết hết tất cả pháp Phật. Đó là thuyết tất cả các pháp tích tập của Phật; đó là thuyết tất cả các pháp tương tục của Phật; đó là thuyết tất cả các pháp mà Đức Phật tuân tự hội nhập; đó là thuyết tất cả các pháp thanh tịnh của chúng hội Phật; đó là thuyết tất cả các pháp do Đức Phật chuyển pháp luân, giáo hóa. Đó là thuyết tất cả các pháp nói về sắc thân, tướng tốt thanh tịnh của Đức Phật, đó là thuyết tất cả các pháp về Pháp thân thành tựu biến khắp của Phật; đó là thuyết tất cả các pháp biện tài vô ngại của Phật; đó là thuyết tất cả pháp viên mãn trang nghiêm của Phật; đó là thuyết tất cả các pháp bình đẳng không hai của Phật.

Thuyết các pháp ấy cho Đồng tử Thiện Tài và đại chúng rồi, khi đó, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, lại dùng nhiều phương tiện thiện xảo, ân cần khuyến khích làm cho họ được khai ngộ, uy lực tăng trưởng, sinh ra vui mừng mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Lại làm cho Thiện Tài nhớ nghĩ cẩn lành đã tròng từ quá khứ. Và tùy theo cẩn tánh, sở thích của mọi người ở thành Phước Sinh mà biểu hiện thần thông. Kế đó, thuyết pháp cho những người đáng được độ, sau đây thì ra đi.

Nghe Đồng tử Văn-thù-sư-lợi thuyết các thứ công đức thù thắng vi diệu và sức đại oai thần của chư Phật như thế rồi; bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài rất mến mộ, cần cầu quả Vô thượng Bồ-đề, nên theo sau Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi chiêm ngưỡng mãi không rời, hết tâm hướng đến, chắp tay nhìn thẳng, nói kệ rằng:

Có sức oai thần đại trí tuệ  
Hành hạnh Bồ-tát lợi chúng sinh  
Vô lượng cảnh giới nguyệt sê cầu  
Cúi xin Nhân Tôn thương nhận lời  
Nước ái chứa sâu là ao hào  
Kiêu mạn cao ngạo là tường vách  
Các thứ ra vào là cửa ngõ  
Ba cõi khó vượt làm thành quách  
Ngu si đen tối thường che phủ  
Lửa dữ sân giận thiêu đốt mãi  
Ma vương ở bình yên trong ấy  
Người phàm kẻ ngu nương đó sống  
Dua nịnh, phản hận, hoặc nô đùa  
Tham dục buộc ràng như búi tơ  
Nghi hoặc ngăn che như người mù  
Thường vào đường hiểm các tà đạo  
Thường bị keo kiệt ghen ghét buộc  
Vào nơi ba đường và tám nạn  
Không hiểu biết nǎm něo luân hồi  
Thường thọ khổ sinh lão bệnh tử  
Mặt trời đại Bi diệt mê lầm  
Ánh sáng trí tuệ chiếu khắp nơi  
Làm khổ biển phiền não sinh tử.  
Nguyễn giáng từ quang quán sát cho

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Vâng trăng tròn đại Bi thanh tịnh  
Ánh sáng phước đức không cầu bẩn  
Tất cả chúng sinh đều được an  
Xin ban cho cái nhìn mát mẻ  
Các công đức lớn trong pháp giới  
Bạch nghiệp thành tựu là vòng báu  
Hướng dẫn đường đi không trở ngại  
Xin thuận tâm con, chỉ vẽ cho  
Bậc đại thương chủ, phước trí rộng  
Dũng mãnh bất thoái cầu Bồ-đề  
Làm lợi ích khắp các chúng sinh  
Nguyễn rũ tâm thương cứu vớt con  
Thân mặc giáp nhẫn nhục tối thắng  
 Tay cầm gươm trí tuệ sáng ngời  
Luôn luôn tự tại phá quân ma  
Xin bậc đại hùng bảo hộ con  
An trụ đindh Tu-di diệu pháp  
Nhiều cùng các Thiên nữ Tam-muội  
Khuất phục hoặc nghiệp A-tu-la  
Đế Thích chân thật xin quán con  
Nhà ba cõi ngu phàm tăm tối  
Do phiền não luân hồi các nẻo  
Xin Nhân Tôn tận diệt hoàn toàn.  
Đèn chiếu thế soi bước con  
Hành cõi ác, chúng sinh đã dứt  
Tu trì đạo thiện đều thanh tịnh  
Ngài là cầu vượt các biển hữu.  
Chỉ con cửa giải thoát chân thừa  
Thường, Lạc, Ngã, Tịnh, Tưởng: Diên dảo  
Luôn bị tà chấp sâu dày che  
Trí nhẫn, bén nhạy trừ diệt hết.  
Mở bày đường giải thoát cho con  
Hiểu rõ chân đế không mê hoặc  
Đối với các pháp không sơ sệt  
Bậc tự tại diệu phục chúng sinh.  
Xin chỉ cho con đạo Bồ-đề  
An trụ đất chánh kiến Như Lai  
Vun bồi cây công đức chư Phật  
Mưa tất cả hoa diệu pháp Phật  
Xin mau chỉ con đạo Bồ-đề  
Của các chư Phật trong ba đời  
Như vầng mặt trời xuất thế gian  
Mở cửa cam lộ cho chúng sinh  
Bậc đã đắc đạo xin tuyên thuyết  
Khéo léo giải trừ các nghiệp buộc

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Giới chuyển xe diệu pháp các thừa  
Bậc Tự Tại trí tuệ siêu tuyệt  
Bày con tháp sáng lửa Đại thừa  
Đại bi là bâu xe hạnh nguyện  
Chốt tín làm vững chắc trực nhân  
Càng xe thật báu, công đức tịnh.  
Cho con ngồi xe Bồ-đề này  
Có mái che Tổng trì viên mãn  
Lòng tình thương che khắp trang nghiêm  
Âm thanh tài biện tiếng chuông vang  
Cho con ngồi xe tối thương này  
Giới phẩm thanh tịnh là đệm cỏ  
Tam-muội vi diệu là thể nũ  
Trống pháp trỗi vang hữu tình sơ.  
Cho con ngồi xe Đại thừa này  
Đầy đủ tạng bốn nghiệp vô tận  
Trang nghiêm báu anh lạc công đức  
Hổ thiện tự, tha ràng giữ cỗ.  
Cho con cõi xe vô thương này  
Thường phóng quang đại Xả trọn vẹn  
Thường thoa hương tịnh giới chân thật  
Vĩnh viễn diệt ung nhọt phiền não.  
Cho con ngồi xe tối thắng này  
Xe bất thoái điêu phục ba nghiệp  
Mui xe Tam-muội sáu căn tĩnh  
Ách xe phương tiện trí tuệ thắng.  
Cho con ngồi xe diệu pháp này  
Khéo cầm cương hồi hướng đại nguyện  
Sức kiên cố các pháp Tổng trì  
Trí tuệ chu toàn thường biến chuyển  
Cho con ngồi xe tốc hành này  
Gắn liền với lưới hạnh Phổ hiền  
Tinh thương rộng lớn đến khắp nơi  
Việc làm vô úy được an tường  
Cho con ngồi xe vô thương này  
Bảo vệ kiên cố như kim cương  
Diệu trí khéo thành như việc huyễn  
Đoạn trừ tất cả các chướng ngại  
Cho con sớm ngồi xe Phổ Hiền  
Tâm từ thanh tịnh, đổi chúng sinh  
Cho khắp thế gian xe Hiền thánh  
Trí tịnh như không chiếu pháp giới  
Xin sớm cho con ngồi xe này  
Làm sạch tất cả bụi hoặc nghiệp  
Dứt khổ luân hồi ở thế gian*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khuất phục các ma và ngoại đạo  
Cho con ngồi xe diệu pháp này  
Cánh giới trí tuệ như hư không  
Hạnh lực trang nghiêm khắp pháp giới  
Thỏa mãn ý muốn của chúng sinh  
Xin sớm cho con ngồi xe này  
Ước mong thanh tịnh khó lượng cùng  
Ái kiến vô minh đều trừ diệt  
Lợi ích tất cả tâm không tận  
Xin sớm cho con ngồi xe này  
Nguyễn lực đi nhanh như gió bay  
An trú định tâm luôn không động  
Dem đến khắp tất cả hàm thức  
Xin sớm cho con ngồi xe này  
Thệ vững như đất không lay động  
Đại bi như nước thường lợi ích  
Dũng mãnh đảm đương không mệt mỏi.  
Xin sớm cho con ngồi xe này  
Mặt trời tuệ chiếu khắp chúng sinh  
Ánh sáng bốn Nhiếp viên mãn chuyển  
Tổng trì thù thắng sáng thanh tịnh  
Xin chỉ cho con cùng được thấy  
Trong vô số kiếp siêng tu học  
Nhân Nhất thiết chủng trí viên mãn  
Xô ngã thành hữu vi chấp chặt  
Cho con được trí kim cương ấy  
Ở biển đại trí của chư Phật  
Hộ trì biển trí không bến bờ.  
Tất cả Phật, đức đều sung mãn  
Lành thay Đại Thánh ngài nên thuyết  
Đã vào thành Diệu pháp Pháp vương  
Đã đội mao đại trí: Vua trí  
Đã buột lụa ly cấu: Chư Phật  
Xin Trí nhân tối thắng quán sát*

Lúc ấy, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi như Tượng vương, xoay mình quán sát Thiện Tài, rồi khen:

—Lành thay, lành thay! Thiện nam! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, mà còn muốn thân cận với các Thiện tri thức để hành hạnh Bồ-tát và hỏi về đạo thực hành của các Bồ-tát. Thiện nam! Chính sự thân cận cũng dường các Thiện tri thức, là nhân duyên đầu tiên của việc thực tập Nhất thiết trí. Nhờ ưa thích thân cận các Thiện tri thức mà làm cho Nhất thiết trí mau thành tựu. Vì thế, đối với việc này, ông đừng nản lòng.

Đồng tử Thiện Tài thưa:

—Cúi xin Đại Thánh thương tưởng, giảng giải đầy đủ cho con là con nên làm thế nào để học hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để tu hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để khởi hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để thực hành hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để viên mãn hạnh Bồ-tát?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Làm thế nào để thanh tịnh hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để chuyển hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để thâm nhập hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để xuất sinh hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để quán sát hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để tăng rộng hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để thành tựu hạnh Bồ-tát? Và làm thế nào để sớm viên mãn được hạnh Phổ hiền?

Bấy giờ, vì Đồng tử Thiện Tài, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói kệ rằng:

*Lành thay biển công đức thanh tịnh  
Phật tử có thể đến với ta  
Phát sinh tâm đại Bi rộng lớn  
Chí dũng mãnh cầu Vô thượng giác  
Vì muốn độ thoát các hữu tình  
Tất cả thế gian khổ lưu chuyển  
Đã phát đại nguyên sâu như biển  
Chuyên tu tất cả hạnh Bồ-tát  
Nếu có Bồ-tát tâm kiên cố  
Ở lâu sinh tử không nhảm chán  
Họ sẽ đầy đủ hạnh Phổ hiền  
Được công đức Phật không thể hoại  
Sao phước đức, oai quang phước đức.  
Biển phước đức, nơi sinh phước đức  
Ông nên vì tất cả chúng sinh  
Thệ tu hạnh Phổ hiền thanh tịnh  
Ông thấy vô biên cõi chư Phật  
Tất cả Phật: Khứ, lai, hiện tại  
Được nghe chuyển pháp luân vi diệu  
Ghi nhớ nắm giữ không quên mất.  
Ông ở khắp các cõi mười phương  
Được gặp vô số Đức Như Lai  
Biển nguyên thanh tịnh đều thành tựu  
Hạnh Bồ-tát đầy như tràn sa.  
Ông nhập biển đại pháp phương tiện  
An trụ đất công Đức Như Lai  
Thắng hạnh Đạo sư ông nên tu  
Sẽ thành trí Nhất thiết vô sư.  
Ông ở tất cả cõi rộng lớn  
Số kiếp như vi trân các cõi  
Nơi ấy đều tu hạnh Phổ hiền  
Thành tựu đạo Bồ-dề tối thắng.  
Ông ở trong vô biên biển kiếp  
Nơi tất cả cõi, khắp mười phương  
Vì muốn viên mãn các đại nguyên  
Tu các diệu hạnh của Phổ Hiền  
Vô lượng chúng sinh ở trong ấy  
Nghe ông phát nguyện đều hoan hỷ  
Đều phát tâm Bồ-dề rộng lớn  
Chuyên tâm nguyên học Phổ hiền thừa.*

Thuyết kê ấy xong, bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bảo Đồng tử Thiện Tài:

—Lành thay, Lành thay! Thiện nam! Nếu chúng sinh nào, có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề đã là việc khó, nhưng phát tâm rồi, còn muốn chuyên cần hành hạnh Bồ-tát lại càng khó hơn.

Thiện nam! Nay ông phát tâm cầu đạo Bồ-tát, muốn thành tựu trí Nhất thiết trí, nên mới chuyên dốc cầu chân Thiện tri thức. Thiện nam! Cầu Thiện tri thức không nên biếng trễ, gặp Thiện tri thức cũng đừng cho là đủ. Đối với những điều Thiện tri thức dạy, ông nên ghi nhớ và làm theo không được chống trái. Đối với những phương tiện thiện xảo của Thiện tri thức, ông chỉ cung kính, không được nhìn lối lầm.

Này thiện nam! Về hướng Nam này, có một nước tên Thắng Lạc, nước ấy có ngọn núi tên Diệu phong; ở đó có vị Tỳ-kheo hiệu là Cát Tường Vân; ông nên đến đó tham vấn để biết Bồ-tát làm thế nào tu học hạnh Bồ-tát, Bồ-tát làm thế nào để tu hạnh Bồ-tát cho đến Bồ-tát làm thế nào để sớm được viên mãn hạnh Phổ hiền! Thiện nam! Vị Thiện tri thức ấy sẽ dạy ông đầy đủ viên mãn hạnh nguyện Phổ hiền.

Nghe dạy thế rồi, khi ấy Đồng tử Thiện Tài vui mừng phấn khởi, vô cùng ngưỡng mộ vị Tỳ-kheo ấy và lưu luyến ân cần đánh lẽ sát chân Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nhiễu quanh vô số vòng, bùi ngùi rơi lệ ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đi dần về phương Nam, đến nước Thắng lạc, lên núi Diệu phong. Ở trên núi cao ấy, Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc trên dưới, ông tìm khắp bảy ngày liền, đều không thấy bóng dáng của vị kia. Do hết tâm cầu Thiện tri thức, dù phải bỏ thân mạng nên ông vẫn không nghĩ đến đói khát; chánh niệm quán sát không chút nản lòng.

Qua bảy ngày, ông trông thấy vị Tỳ-kheo ấy đang nhẹ bước kinh hành trên một ngọn núi khác. Ông liền đến trước vị ấy, đánh lẽ sát chân, nhiễu phía phải ba vòng, đứng chắp tay thưa:

—Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để tu hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để phát triển hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để hành hạnh Bồ-tát? Cho đến làm thế nào để sớm được viên mãn hạnh Phổ hiền? Con được nghe Đại thánh dạy giỏi về môn này. Cúi xin Thánh giả rủ lòng thương mà gắng dạy cho con, Bồ-tát làm thế nào để sớm được thành tựu Vô thượng Bồ-đề.

Khi ấy, Tỳ-kheo Cát Tường Vân bảo Thiện Tài:

—Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề đó là một việc khó, lại có thể thưa hỏi về sự thực hành hạnh Bồ-tát quả là một việc khó trên việc khó; đó là chuyên dốc cầu đạo Bồ-tát; chuyên dốc cầu cảnh giới Bồ-tát; chuyên dốc cầu hạnh thanh tịnh rộng lớn của Bồ-tát; chuyên dốc cầu thần biến của Bồ-tát xuất hiện; chuyên dốc cầu các môn giải thoát rộng lớn do Bồ-tát thị hiện; chuyên dốc cầu những việc làm trong thế gian mà Bồ-tát thị hiện; chuyên dốc cầu sự tùy thuận những tâm hạnh chúng sinh của Bồ-tát; chuyên dốc cầu sự thị hiện nhập Niết-bàn vượt sinh tử của Bồ-tát; chuyên dốc cầu tâm không đắm chấp nơi hữu vi, vô vi của Bồ-tát; chuyên dốc cầu cách đoạn trừ những lỗi lầm, những phiền não vi tế cho chúng sinh của Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta đã được sức hiểu biết tự tại chắc chắn, mắt tín thanh tịnh, trí quang chiếu sáng, mắt sáng xuyên suốt, đủ hạnh thanh tịnh, mắt tuệ nhìn khắp tất cả cảnh giới, với phương tiện thiện xảo, lìa được tất cả chướng ngại; dùng thân thanh tịnh

đi khắp các cõi nước trong mười phương, cung kính cúng dường tất cả chư Phật; dùng sức tin hiểu, thường niệm tất cả chư Phật khắp mười phương; dùng sức Tổng trì, thọ trì tất cả pháp Phật trong mười phương; dùng mắt trí tuệ, thường thấy tất cả chư Phật trong mươi phương, nghĩa là thấy ở phương Đông một Đức Phật, hai Đức Phật, mươi Đức Phật, trăm Đức Phật, ngàn Đức Phật, trăm ngàn Đức Phật, ức Đức Phật, trăm ức Đức Phật, ngàn ức Đức Phật, trăm ngàn ức Đức Phật, triệu ức Đức Phật, trăm triệu ức Đức Phật, ngàn triệu ức Đức Phật, trăm ngàn triệu ức Đức Phật cho đến thấy vô số, vô lượng, vô biên, không gì bằng, không thể đếm, không thể tính, không thể nghĩ, không thể lường, không thể nói và càng không thể nói hết các Đức Phật cho đến thấy các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong cõi Diêm-phù-đề. Các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong bốn đại châu; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong tiểu thiên thế giới; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần ở trung thiên thế giới; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong đại thiêng thế giới; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong mươi cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong ngàn cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong trăm ngàn cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong ức cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong trăm ức cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong ngàn ức cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong trăm ngàn ức cõi Phật; các Đức Phật nhiều như số cực vi trần trong triệu ức cõi Phật... cho đến thấy các Đức Phật nhiều như số cực vi trần không thể nói, càng không thể nói về Phật. Tất cả chư Phật ở phương Đông như đã thấy thì chư Phật ở các phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc trên dưới cũng vậy. Tùy theo sự thấy của mình, chư Phật trong các phương, với sắc tướng khác nhau, hình dáng khác nhau, thần thông khác nhau, thọ dụng khác nhau, diệu dụng khác nhau, chúng hội và đạo tràng trang nghiêm cũng khác nhau, hào quang chiếu sáng vô biên khác nhau, cõi nước cung điện trang nghiêm khác nhau, tuổi thọ dài ngắn khác nhau. Tùy theo sở thích khác nhau của chúng sinh, mà thị hiện các môn thành Chánh giác khác nhau; ở giữa đại chúng, hiện đại thần thông cất tiếng gầm sư tử để thoát chúng sinh.

Này thiện nam! Ta chỉ đắc và nhớ được pháp môn thấy khắp trí tuệ vô ngại cảnh giới bình đẳng của tất cả chư Phật này. Còn như pháp môn hành thanh tịnh viên mãn đầy đủ vô lượng trí tuệ của các Đại Bồ-tát, thì làm sao ta có thể biết hết; sự hiểu biết của ta là có giới hạn! Đó là pháp môn niệm Phật để có ánh sáng trí tuệ chiếu khắp các cảnh giới sai biệt; thường thấy những cõi nước và cung điện trang nghiêm khác nhau của chư Phật như đang hiện tiền. Môn niệm Phật làm cho những ý được an trụ và phát triển, từ đó mới thuận theo sở thích của các chúng sinh mà làm cho họ gặp Phật và được thanh tịnh. Môn niệm Phật làm cho Phật lực được an trụ hoàn toàn; làm cho nhập vào mươi lực của Như Lai để tùy thuận tu hành. Môn niệm Phật làm cho an trú vào những chánh pháp cứu cánh của Như Lai: Thấy các Đức Phật diễn thuyết chánh pháp hoặc được nghe cả tiếng nói. Môn niệm Phật tạng không sai biệt chiểu khắp mươi phương: Thấy vô lượng chư Phật bình đẳng, không sai khác trong thế giới của tất cả chư Phật. Môn niệm Phật nhập vào nơi hết sức vi tế, không thể thấy: Thấy xuyên suốt việc thần biến tự tại của Như Lai, trong tất cả các cảnh giới vi tế. Môn niệm Phật an trú trong nhiều kiếp: Trong tất cả kiếp thường gặp chư Phật, thi hành Phật sự, gần gũi các ngài. Môn niệm Phật an trú trong tất cả thời: Thường được gặp Phật trong tất cả thời, sống chung với Phật, không xa cách. Môn niệm Phật an trú nơi tất cả cõi: Tất cả cõi nước đều thấy thân Phật vượt khỏi thế gian, không gì sánh kịp. Môn niệm Phật an trú tất cả thời: Tùy theo

sự mong muốn của mình mà thấy hết các Đức Phật trong ba đời. Môn niệm Phật an trú tất cả cảnh giới: Thấy khắp tất cả trong các cảnh giới, chư Phật đều liên tục ra đời. Môn niệm Phật an trú tất cả tánh tịch diệt: Từng niệm, từng niệm thấy chư Phật trong các cõi thị hiện Niết-bàn. Môn niệm Phật an trú hết thấy thời xứ: Trong một ngày, thấy các Đức Phật từ trú xứ của các ngài đi đến chỗ hóa độ. Môn niệm Phật an trú tất cả cảnh giới rộng lớn: Thấy tất cả các Đức Phật ngồi kiết già, thân của mỗi vị đầy cả pháp giới. Môn niệm Phật an trú tất cả pháp vi tế: Thấy nơi mỗi lỗ chân lông có số chư Phật nhiều không thể nói được xuất hiện và đều đến đó để phụng sự. Môn niệm Phật an trú sự trang nghiêm trong từng khoảng sát-na: Trong một niệm, thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Chánh giác và hiện thân biến. Môn niệm Phật an trú tất cả pháp: Thấy các Đức Phật xuất hiện ở đời và chuyển pháp luân bằng ánh sáng trí tuệ. Môn niệm Phật an trú tâm tự tại: Tùy theo ý muốn của tâm mình, mà được thấy các Đức Như Lai thị hiện hình tượng. Môn niệm Phật an trú tất cả nghiệp: Có khả năng tùy theo hành nghiệp tu tập của tất cả chúng sinh trong pháp giới mà hiện thân mình để giúp họ giác ngộ. Môn niệm Phật an trú tất cả thần biến: Thấy tất cả chư Phật ở trong biển Hương Thủy rộng lớn, ngồi trên đài sen, hiện thân biến khắp mươi phương. Môn niệm Phật an trú khắp cảnh giới hư không: Quán sát sự hiện mây thân của Đức Như Lai để trang nghiêm pháp giới, hư không giới. Có vô lượng, vô số môn niệm Phật như thế, nhưng ta làm sao có thể biết, có thể nói hết về các hạnh công đức ấy.

Này thiện nam! Ở phương Nam có nước tên Hải Môn, nơi đó có Tỳ-kheo tên là Hải Vân, ông nên đến tham vấn: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát. Tỳ-kheo Hải Vân sẽ khéo phân tích hướng dẫn, chỉ cho nhân duyên của các căn lành rộng lớn; sẽ làm cho ông nhập vào hàng trợ đạo đắc lực, để cho ông thành tựu sức căn lành rộng lớn; sẽ thuyết về nhân duyên phát tâm Bồ-đề cho ông, làm cho ông sinh ánh sáng Đại thừa rộng lớn, làm cho ông được Ba-la-mật rộng lớn, làm cho ông nhập vào các biển hạnh rộng lớn, làm cho ông chuyển bánh xe thê nguyện rộng lớn, làm cho ông được thanh tịnh môn trang nghiêm rộng lớn, làm cho ông phát triển sức đại Từ bi rộng lớn.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lẽ sát chân Tỳ-kheo Cát Tường Vân, nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, lưu luyến ra đi.

